Mẫu số 40 ban hành theo NQ số 01/2017/NQ-HĐTP

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc ‘‘Tranh chấp hôn nhân và gia đình’’, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lang Văn Ngh**. Sinh ngày 01/8/1995.

Trú tại: Bản Xăng C, xã Châu T, tỉnh Ngh A.

Bị đơn: Chị **Lữ Thị G**. Sinh ngày 23/01/2000.

Trú tại: Bản Xăng C, xã Châu T, tỉnh Ngh A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lang Văn Ngh và chị Lữ Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lang Văn Ngh và chị Lữ Thị G.

*** Về con cái**: Giao con chung là cháu Lang Gia Kh, sinh ngày 04/6/2017 cho anh Lang Văn Ngh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Lữ Thị G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lang Văn Ngh mỗi tháng 2.000.000^{đ} (Hai triệu đồng), thi hành kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Lữ Thị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích chung về mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

*** Về tài sản và nợ**: Anh Lang Văn Ngh và chị Lữ Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí**: Anh Lang Văn Ngh phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà anh Lang Văn Ngh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002077 ngày 29/10/2025 tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Lang Văn Ngh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho anh Lang Văn Ngh số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Lữ Thị G phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND khu vực 10; VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Tiến, Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS-TAND tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10, Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Lô Văn Linh